

20214987
anh.pn214987@sis.hust.edu.vn

1	2	3	4	5
6	7	8	9	10
11	12	13	14	15
16	17	18	19	20
21	22	23	24	25
26	27	28	29	30
31	32			

CSS

Quiz due Oct 4, 2024 23:59 +07 **Completed**

Question #1483e5

1 point possible (graded, results hidden)

Đâu là phương thức CSS có thể áp dụng cho xử lý biến hình (transformation)?

- ☒ matrix()
- ☐ modify()
- ☐ simulate()
- ☐ skip()

Submit

i Answer submitted.


Question #739d33

1 point possible (graded, results hidden)

Đâu là cú pháp đúng để thực hiện phóng to/thu nhỏ một HTML element với CSS?

- ☒ transform: scale(2,4);
- ☐ scale: (2,4);
- ☐ scale-object: 2,4;
- ☐ Tất cả đều sai

Submit

 Answer submitted.

Question #875ad0


1 point possible (graded, results hidden)

Sử dụng giá trị nào cho thuộc tính `position` dưới đây để cố định vị trí Heading 2 theo cửa sổ trình duyệt?

```
h2 {  
  position: ???;  
  left: 100px;  
  top: 150px;  
}
```

- ☐ `static`
- ☐ `relative`
- ☐ `absolute`
- ☒ `fixed`

Submit

 Answer submitted.


Question #06e187

1 point possible (graded, results hidden)

Trong thiết kế responsive bằng CSS flexbox, thuộc tính "gộp" `flex` được dùng để làm gì?

- ☐ Thiết lập thứ tự của các flex items xuất hiện trong container
- ☒ Cùng lúc thiết lập các giá trị `flex-grow` , `flex-shrink` và `flex-basis`
- ☐ Thiết lập flex container
- ☐ Kiểm soát hướng xuất hiện của các flex items trong container như là `flex-direction`

Submit

 Answer submitted.

Question #faf0d5


1 point possible (graded, results hidden)

Hãy cho biết độ rộng (width) thực tế của thành phần `<div>` khi browser hiển thị với định dạng CSS sau?

```
div {  
  box-sizing: border-box;  
  width: 310px;  
  padding: 20px;  
  border: 5px solid blue;  
  margin: 10px;  
}
```

- ☐ 260px
- ☒ 310px
- ☐ 360px
- ☐ Cả 3 đáp án khác đều sai

Submit

 Answer submitted.


Question #755ea4

1 point possible (graded, results hidden)

Để tạo viền (border) cho một ảnh thì sử dụng cú pháp CSS nào?

- ☐ `border: url(image.png);`
- ☐ `border-variable: image url(image.png);`
- ☒ `border-image: url(border.png) 30 30 round;`
- ☐ Tất cả đều sai

Submit

 Answer submitted.


Question #09b054

1 point possible (graded, results hidden)

Đâu là cú pháp đúng để khai báo một external CSS file trong trang web?

- ☐ `<css href="styles.css">`
- ☐ `<style src="styles.css">`
- ☒ `<link rel="stylesheet" href="styles.css">`
- ☐ `<link src="styles.css">`

Submit

 Answer submitted.

Question #550aa1

1 point possible (graded, results hidden)

Để thiết lập CSS style cho HTML element có ID là `"example"` thì cú pháp selector là gì?

- ☒ `#example`
- ☐ `.example`
- ☐ `@example`
- ☐ `$example`

Submit


Question #6a0a5d

1 point possible (graded, results hidden)

Thuộc tính CSS nào dùng để thay đổi màu của text?

- ☐ `textColor`
- ☐ `text-color`
- ☐ `font-color`
- ☒ `color`

Submit

 Answer submitted.


Question #b31499

1 point possible (graded, results hidden)

Khai báo thuộc tính `display: none` có tác dụng gì?

- ☒ ẩn đối tượng
- ☐ xóa đối tượng
- ☐ hiển thị đối tượng kiểu trong suốt (transparent)
- ☐ hiển thị đối tượng
- ☐ tạo lỗi hiển thị

Submit

 Answer submitted.


Question #e6bddd

1 point possible (graded, results hidden)

Cú pháp CSS style nào sau đây không nên sử dụng cho các thiết kế HTML responsible?

- ☐ `float: right;`
- ☐ `visibility: hidden;`
- ☐ `display: none;`
- ☒ `position: absolute;`

Submit

 Answer submitted.

Question #3bf4bd

1 point possible (graded, results hidden)

Để chọn thành phần `<p>` là con trực tiếp của `<div>` thì cần sử dụng selector nào?

- ☐ `div + p`
- ☐ `div ~ p`

☒ `div > p`

☐ `div p`

Submit

i Answer submitted.

Question #e3ffa1

1 point possible (graded, results hidden)

Diễn giải nào dưới đây đúng với luật CSS selector sau:

```
section.dark img.large {  
  ...  
}
```

- ☐ Phần tử thẻ `` với lớp `"large"` là con trực tiếp của phần tử thẻ `<section>` với lớp `"dark"`
- ☐ Phần tử thẻ `` với lớp `"large"` là con của phần tử thẻ `<section>` với lớp `"dark"`
- ☐ Phần tử thẻ `<section>` với lớp `"dark"` là cha của phần tử thẻ `` với lớp `"large"`
- ☒ Phần tử thẻ `<section>` với lớp `"dark"` là tổ tiên của phần tử thẻ `` với lớp `"large"`

Submit

i Answer submitted.

Question #250a54

1 point possible (graded, results hidden)

Để áp dụng nhiều CSS style cho cùng một đối tượng HTML, cú pháp nào là đúng?

- ☐ `<div class="style1, style2">`
- ☐ `<div style="style1, style2">`
- ☒ `<div class="style1 style2">`
- ☐ `<div style="style1 style2">`

Submit

i Answer submitted.


Question #fe2617

1 point possible (graded, results hidden)

Đâu là cú pháp đúng để thực hiện tạo hiệu ứng khi chuyển tiếp (transition) một HTML element với CSS?

- ☐ `alpha-effect: transition (width,2s);`
- ☐ `transition-duration: 2s; transition-effect: width;`
- ☒ `transition: width 2s;`
- ☐ Tất cả đều sai

Submit

 Answer submitted.

Question #4bb144


1 point possible (graded, results hidden)

Diễn giải nào dưới đây đúng với luật CSS selector sau:

```
.first.info#title {  
  ...  
}
```

- ☐ Phần tử có ID="title" , có lớp là "first" , thuộc bên trong lớp "info"
- ☐ Phần tử có ID="title" , là con lớp "info" , thuộc bên trong lớp "first"
- ☐ Phần tử thẻ <first> , có lớp là "info" có con có ID="title"
- ☒ Phần tử có ID="title" , có lớp là "info" , thuộc bên trong lớp "first"

Submit

 Answer submitted.


Question #1bac83

1 point possible (graded, results hidden)

Chức năng nào trong CSS dùng để chọn các đối tượng (HTML element) dựa theo trạng thái của nó (ví dụ như di chuột qua, hoặc nhận focus)?

- ☐ :state
- ☐ :condition
- ☐ :modifier
- ☒ :pseudo-class

Submit

 Answer submitted.

Question #e4f1d5


1 point possible (graded, results hidden)

Thiết CSS thế nào để định dạng một border với:

```
- The top border = 10px  
- The bottom border = 5px  
- The left border = 20px  
- The right border = 1px
```

- ☐ border-width:10px 5px 20px 1px;
- ☐ border-width:5px 20px 10px 1px;
- ☒ border-width:10px 1px 5px 20px;
- ☐ border-width:10px 20px 5px 1px;

Submit

 Answer submitted.


Question #7c5422

1 point possible (graded, results hidden)

Đâu là cú pháp đúng để thực hiện quay (rotate) một HTML element với CSS?

- ☐ rotate-object: 30deg;
- ☐ transform: rotate-30deg-clockwise;
- ☒ transform: rotate(30deg);
- ☐ object-rotation: 30deg;

Submit

 Answer submitted.

Question #31860b

1.0 point possible (graded, results hidden)

Hãy cho biết màu văn bản trong thẻ `<p>` khi áp dụng định dạng CSS sau

```
p {
  color: blue;
  background-color: white;
  border-color: red;
  border-left: solid
}

body {
  color: black;
  border-color: green;
}
```

- ☐ red
- ☐ green
- ☒ blue
- ☐ black

Submit

Question #396590


1 point possible (graded, results hidden)

Để lựa chọn các HTML element `<p>` là con trực tiếp của `<div>` ta sử dụng selector nào:

- ☒ `div > p`
- ☐ `div + p`
- ☐ `div ~ p`

☐ `div p`

Submit

 Answer submitted.

Question #a909d4

1 point possible (graded, results hidden)


Định nghĩa style box như sau:

```
div {  
  box-sizing: content-box;  
  width: 20px;  
  padding: 2px;  
  margin: 3px;  
  border: 1px;  
}
```

Hỏi chiều rộng thực tế khi browser hiển thị phần tử `<div>` này là bao nhiêu?

- ☐ 24px
- ☒ 26px
- ☐ 30px
- ☐ 32px

Submit

 Answer submitted.

Question #b752dc

1 point possible (graded, results hidden)

Để tạo bóng đổ cho chữ (text shadow) thì sử dụng cú pháp CSS nào?

- ☐ `font: shadowed 5px 5px 5px grey;`
- ☐ `shadow: text 5px 5px 5px grey;`
- ☐ `font-shadow: 5px 5px 5px grey;`
- ☒ `text-shadow: 5px 5px 5px grey;`

Submit

Question #ee8e77

1.0 point possible (graded, results hidden)

Định nghĩa CSS nào cho phép lựa chọn thẻ `<p>` đầu tiên nằm ngay sau thẻ `<div>` ?

- ☒ `div + p`
- ☐ `div ~ p`
- ☐ `div > p`
- ☐ `div p`

Submit

Question #141506

1 point possible (graded, results hidden)

Trong thiết kế responsive bằng CSS flexbox, thuộc tính nào được dùng để khai báo navigation bar?

- ☐ flex-nav
- ☐ nav-style
- ☒ flexbox
- ☐ responsive-nav

Submit

Question #c44fe6

1 point possible (graded, results hidden)

Thuộc tính "margin" trong CSS được dùng để làm gì khi áp dụng cho một HTML element?

- ☒ Thiết lập khoảng trắng bên ngoài đường viền
- ☐ Thiết lập độ dày của đường viền (border thickness)
- ☐ Thiết lập khoảng căn lề (padding)
- ☐ Thiết lập kích thước chữ

Submit

Question #04860e

1 point possible (graded, results hidden)

Trong thiết kế responsive bằng CSS flexbox, cú pháp nào thiết lập cố định đối tượng ở giữa theo chiều dọc?

- ☐ margin: auto;
- ☐ position: absolute; top: 50%;
- ☒ display: flex; align-items: center;
- ☐ vertical-align: center;

Submit

Question #8dd608

1 point possible (graded, results hidden)

Để đặt bóng đổ (shadow) cho các thành phần HTML thì sử dụng cú pháp CSS nào?

- ☐ shadow-right: 10px shadow-bottom: 10px;
- ☒ box-shadow: 10px 10px 5px grey;
- ☐ shadow-color: grey;
- ☐ alpha-effect[shadow]: 10px 10px 5px grey;

Submit

Question #d0890e

1.0 point possible (graded, results hidden)

Giá trị mặc định của thuộc tính `position` là gì?

- ☐ `sticky`
- ☒ `static`
- ☐ `absolute`
- ☐ `fixed`

Submit

Question #6a138

1.0 point possible (graded, results hidden)

Khai báo CSS nào sau đây thực hiện đổi màu của HTML element có `id = "para1"` thành màu đỏ (red) mà không ảnh hưởng đến các HTML khác

- ☐ `*{color:red;}`
- ☐ `para1{color:red;}`
- ☐ `.para1{color:red;}`
- ☒ `#para1{color:red;}`

Submit

Question #68f0

1 point possible (graded, results hidden)

Để tạo box có góc bo tròn (rounded corner) thì sử dụng cú pháp CSS nào?

- ☒ `border-radius: 30px;`
- ☐ `alpha-effect: round-corner;`
- ☐ `border[round]: 30px;`
- ☐ `corner-effect: round;`

Submit

Question #8e1

1 point possible (graded, results hidden)

Để thay đổi kích thước ảnh nền thì sử dụng cú pháp CSS3 nào?

- ☐ `alpha-effect: bg-resize 80px 60px;`
- ☐ `bg-dimensions: 80px 60px;`
- ☐ `background-proportion: 80px 60px;`



background-size: 80px 60px;